

KẾ HOẠCH **Cải cách hành chính năm 2022**

Thực hiện Quyết định số 3344/QĐ-UBND ngày 21/12/2021 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch Cải cách hành chính năm 2022; căn cứ vào tình hình thực tế, Sở Tài nguyên và Môi trường xây dựng Kế hoạch Cải cách hành chính (CCHC) năm 2022 của đơn vị như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

- Đẩy mạnh công tác CCHC là tiếp tục đổi mới sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy gắn với tinh giản biên chế tại các phòng chuyên môn và các đơn vị trực thuộc Sở tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả;
- Xác định CCHC là nhiệm vụ trọng tâm, là giải pháp quan trọng nhằm góp phần hoàn thành Chương trình công tác năm 2022 của Sở và Chương trình, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh năm 2022;
- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; nâng cao đạo đức công vụ và văn hóa công sở, ý thức trách nhiệm, tinh thần phục vụ hướng tới nền hành chính kiểu mẫu;
- Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong hiện đại hóa nền hành chính, đảm bảo tính liên thông, đồng bộ, thống nhất nhằm thực hiện có hiệu quả công tác quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh;
- Phấn đấu Chỉ số CCHC (PAR Index) của Sở năm 2022, thuộc nhóm 10 các Sở, ban, ngành cấp tỉnh được xếp hạng.

2. Yêu cầu

- Xác định rõ trách nhiệm của Trưởng các phòng, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc trong việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ CCHC thuộc phạm vi phụ trách;
- Trong quá trình triển khai thực hiện các nhiệm vụ CCHC phải bảo đảm nguyên tắc đầy đủ, hiệu quả, đúng tiến độ; bám sát Kế hoạch CCHC của tỉnh, của cơ quan. Các chỉ tiêu, nhiệm vụ trong Kế hoạch CCHC 2022 được gắn kết với các chỉ tiêu, nhiệm vụ, Chương trình công tác năm 2022 của Sở;
- Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) và chuyển đổi số gắn liền với việc duy trì áp dụng có hiệu lực, hiệu quả hệ thống Quản lý chất lượng (HTQLCL) theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 trong CCHC;
- Chủ động nghiên cứu, sáng tạo, quyết liệt áp dụng những giải pháp đổi mới để CCHC là khâu đột phá trong công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành của Sở;
- Gắn kết quả thực hiện công tác CCHC với công tác bình xét các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân thuộc Sở.

II. NHIỆM VỤ CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Cải cách thể chế

a) Chỉ tiêu:

Đảm bảo 100% văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) được tham mưu ban hành đúng trình tự, thủ tục và đảm bảo chất lượng theo quy định của Luật ban hành văn bản QPPL.

b) Nhiệm vụ:

Nâng cao chất lượng công tác xây dựng, tham mưu ban hành văn bản QPPL về lĩnh vực tài nguyên và môi trường đảm bảo tính đồng bộ, hợp hiến, hợp pháp, tính khả thi của các văn bản và đúng tiến độ đề ra; cụ thể:

- Tiếp tục triển khai hiệu quả Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành. Tổ chức thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 03/CT-UBND ngày 20/01/2021 của UBND tỉnh về việc nâng cao chất lượng công tác xây dựng, hoàn thiện pháp luật và tăng cường hiệu quả thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường hoạt động tự kiểm tra, rà soát VBQPPL để kịp thời phát hiện, kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý những quy định mâu thuẫn, chồng chéo hoặc không còn phù hợp với thực tiễn, trái pháp luật;

- Chủ động rà soát pháp luật thuộc các lĩnh vực tài nguyên và môi trường đề đề xuất nội dung hoàn thiện pháp luật, kịp thời xử lý những nội dung mâu thuẫn, chồng chéo, bất cập hoặc không phù hợp thực tiễn;

- Tăng cường năng lực phản ứng chính sách, kịp thời xử lý các vấn đề mới phát sinh trong tổ chức thi hành pháp luật.

- Thực hiện hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua tăng cường ứng dụng CNTT và số hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

2. Cải cách thủ tục hành chính

a) Chỉ tiêu:

- Hoàn thành việc đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC theo hướng nâng cao chất lượng phục vụ, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, giảm thời gian đi lại, chi phí xã hội và tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp.

- 100% thủ tục hành chính (TTHC) trong lĩnh vực tài nguyên môi trường được tham mưu Quyết định công bố kịp thời.

- 100% TTHC được chuẩn hóa và cập nhật công khai đầy đủ trên Hệ thống thông tin TTHC tỉnh Thừa Thiên Huế, Trang thông tin điện tử Sở và tại trụ sở của cơ quan.

- 100% TTHC được đưa vào tiếp nhận và giải quyết theo cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (trừ các TTHC đặc thù). Tiếp tục duy trì, tối thiểu có 20% TTHC được tiếp nhận và giải quyết theo phương châm “4 tại chỗ” tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.

- 100% hồ sơ trình dự thảo Quyết định công bố TTHC hoặc công bố danh mục TTHC được kiểm soát chất lượng chặt chẽ; tổ chức đánh giá tác động các TTHC trong dự thảo văn bản QPPL có quy định về TTHC (nếu có); đánh giá độc lập và cho ý kiến đối với TTHC quy định trong dự thảo văn bản QPPL thuộc thẩm quyền ban hành của UBND tỉnh (nếu có).

- Tối thiểu 80% hồ sơ giải quyết TTHC được luân chuyển trong nội bộ giữa các cơ quan có thẩm quyền giải quyết hoặc các cơ quan có liên quan được thực hiện bằng phương thức điện tử.

- Năm 2022, phần đầu số hóa kết quả giải quyết TTHC đang còn hiệu lực và có giá trị sử dụng thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường đạt tỷ lệ tối thiểu tương ứng là 50%;

- Cung cấp các dịch vụ công trực tuyến ở mức độ 3 và mức độ 4 đủ điều kiện theo Quyết định của UBND tỉnh. Phần đầu tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến mức độ 3 và 4 trên tổng số hồ sơ đạt tối thiểu 50%.

- Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết TTHC đạt trên 80%.

- 95% phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính hoặc hành vi hành chính của cá nhân, tổ chức được xử lý dứt điểm; 100% phản ánh, kiến nghị được tiếp nhận và xử lý, được giao xử lý và kiến nghị xử lý kịp thời, đảm bảo đúng quy định và quy trình.

b) Nhiệm vụ:

- Đẩy mạnh hơn nữa công tác cải cách, kiểm soát TTHC một cách hiệu quả và toàn diện, bám sát các mục tiêu, yêu cầu cải cách của Chính phủ; xác định rõ trách nhiệm của từng cá nhân, tổ chức, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị; ưu tiên tập trung nguồn lực để tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách, kiểm soát TTHC được giao gắn với siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính; xử lý nghiêm theo quy định của Nhà nước đối với các tổ chức, cá nhân tắc trách, nhũng nhiễu, gây phiền hà trong giải quyết TTHC cho tổ chức và công dân.

- Kịp thời tham mưu UBND tỉnh ban hành các Quyết định công bố TTHC thuộc lĩnh vực quản lý; kiểm soát chặt chẽ việc tham mưu ban hành mới các TTHC theo quy định của pháp luật, bảo đảm TTHC mới ban hành phải đơn giản, dễ hiểu, dễ thực hiện.

- Rà soát, đánh giá TTHC trong quá trình thực hiện; loại bỏ các thủ tục rườm rà, chồng chéo dễ bị lợi dụng để tham nhũng, gây khó khăn cho người dân, tổ chức; loại bỏ các thành phần hồ sơ không cần thiết, không hợp lý; tích hợp, cắt giảm mạnh các mẫu đơn, tờ khai và các giấy tờ không cần thiết hoặc có nội dung thông tin trùng lặp trên cơ sở ứng dụng các công nghệ số và các cơ sở dữ liệu sẵn có.

- Tiếp tục chuẩn hóa danh mục TTHC của Sở đảm bảo đúng theo các quy định hiện hành của pháp luật; cập nhật và công khai đầy đủ trên Hệ thống thông tin TTHC tỉnh Thừa Thiên Huế, Trang thông tin điện tử Sở và tại trụ sở của cơ quan; tích hợp, đồng bộ với Cổng Dịch vụ công của tỉnh để đảm bảo thuận tiện cho việc khai thác, sử dụng.

- Tăng cường việc tiếp nhận và giải quyết TTHC trên môi trường điện tử thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở; xây dựng kế hoạch truyền thông hàng năm về việc thực hiện TTHC trên môi trường điện tử để thu hút cá nhân, tổ chức khai thác, sử dụng TTHC một cách có hiệu quả.

- Tập trung giải quyết và tăng cường đối thoại, trao đổi giữa lãnh đạo các phòng, đơn vị với các tổ chức, cá nhân để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình giải quyết TTHC thuộc lĩnh vực quản lý; đảm bảo đúng quy trình và thời gian quy định, hạn chế tối đa việc xử lý hồ sơ trễ hạn; thực hiện nghiêm túc việc xin lỗi tổ chức, cá nhân đối với các trường hợp trễ hạn trong giải quyết TTHC; đồng thời xử lý nghiêm trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức để xảy ra tình trạng chậm trễ hồ sơ, gây phiền hà cho người dân và tổ chức.

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, lan tỏa những mô hình mới, cách làm hay trong cải cách TTHC tại Sở. Đẩy mạnh công tác kiểm tra, đôn đốc các phòng chuyên môn, các đơn vị trực thuộc để kịp thời phát hiện và giải quyết những hạn chế, vướng mắc trong quá trình thực hiện, giúp nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước.

- Tổ chức, xử lý kịp thời các phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức liên quan đến quy định hành chính và hành vi hành chính.

3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

a) Chỉ tiêu:

- Thường xuyên rà soát, sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy của Sở để ngày càng tinh gọn và hoạt động có hiệu quả; bố trí cấp phó của các đơn vị trực thuộc Sở phù hợp với tình hình thực tế.

- Nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động và phấn đấu mức độ đánh giá, xếp loại chất lượng hoạt động của Sở ở mức “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên.

b) Nhiệm vụ:

- Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của BCH Trung ương Đảng, tập trung thực hiện Nghị quyết số 10/NQ-CP ngày 03/02/2018 của Chính phủ ban hành chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW về sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

- Triển khai thực hiện Chương trình hành động số 99/CTr-UBND ngày 28/5/2018 của UBND tỉnh về việc thực hiện Kế hoạch số 69-KH/TU ngày 24/4/2018 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết 19-NQ/TW và Chương trình hành động số 100/CTr-UBND ngày 28/5/2018 của UBND tỉnh thực hiện Kế hoạch số 60-KH/TU ngày 13/3/2018 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết 18-NQ/TW.

- Thường xuyên rà soát chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Sở, của các phòng, các đơn vị trực thuộc Sở theo hướng ngày càng phân định rõ nhiệm vụ, tránh tình trạng chồng chéo, trùng lặp hoặc bỏ sót nhiệm vụ; thực hiện đúng nguyên tắc “một việc chỉ giao cho một cơ quan chủ trì thực hiện và chịu trách

nhệm chính”, đồng thời phát huy vai trò phối hợp giữa các phòng, các đơn vị và các cơ quan liên quan trong việc hoàn thành nhiệm vụ.

4. Cải cách chế độ công vụ

a) Chỉ tiêu:

Xây dựng được đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có cơ cấu hợp lý, đáp ứng tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm và khung năng lực theo quy định. 100% cơ quan nhà nước bố trí cán bộ, công chức, viên chức theo tiêu chuẩn chức danh vị trí việc làm khi được phê duyệt.

b) Nhiệm vụ:

- Triển khai thực hiện nghiêm túc các VBQPPL về xây dựng, quản lý đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của Luật Cán bộ, công chức; Luật Viên chức, bảo đảm xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có đủ năng lực, phẩm chất, cơ cấu hợp lý, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ và sự phát triển đất nước trong giai đoạn mới.

- Đổi mới phương thức tuyển chọn cán bộ, công chức lãnh đạo, viên chức quản lý theo nguyên tắc cạnh tranh; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin để nâng cao chất lượng tuyển dụng công chức, viên chức. Kiên quyết thay thế những cán bộ, công chức thiếu bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức kém, không đủ năng lực công tác.

- Cơ cấu, sắp xếp lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm, khung năng lực, bảo đảm đúng người, đúng việc, nâng cao chất lượng, hợp lý về cơ cấu.

- Thực hiện đánh giá cán bộ, công chức, viên chức theo hướng dân chủ, công khai, minh bạch, lượng hóa các tiêu chí đánh giá dựa trên kết quả thực hiện nhiệm vụ và gắn với vị trí việc làm, thông qua công việc, sản phẩm cụ thể, lấy hiệu quả thực hiện nhiệm vụ làm thước đo chính để đánh giá, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức và gắn chặt với công tác khen thưởng, kỷ luật.

- Tập trung nâng cao ý thức trách nhiệm, chất lượng phục vụ trong hoạt động công vụ của cán bộ, công chức, viên chức, chấn chỉnh kỷ cương, kỷ luật hành chính, đạo đức công vụ, công chức.

5. Cải cách tài chính công

a) Chỉ tiêu:

- Tăng cường công tác quản lý ngân sách; thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí trong sử dụng nguồn vốn ngân sách, đảm bảo các chính sách an sinh xã hội.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong quản lý ngân sách, xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu.

b) Nhiệm vụ:

- Tiếp tục thực hiện tốt cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo các Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005, Nghị định số 117/2013/NĐ-CP đổi

với các cơ quan hành chính nhà nước; triển khai Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ đối với đơn vị sự nghiệp công lập.

- Thực hiện cân đối nguồn kinh phí được cấp, bảo đảm chi đúng và đủ các chế độ, chính sách cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động;

- Xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ; lập dự toán kinh phí, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước, các văn bản hướng dẫn thi hành và Quy chế chi tiêu nội bộ của cơ quan.

6. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số

a) Chi tiêu

- 100% tỷ lệ văn bản trao đổi giữa các phòng, đơn vị thuộc Sở, giữa các cơ quan nhà nước (trừ văn bản mật theo quy định của pháp luật) dưới dạng điện tử.

- 100% các phòng, đơn vị (*có thực hiện TTHC*) sử dụng phần mềm một cửa điện tử dùng chung kết nối cổng dịch vụ công thống nhất toàn tỉnh và kết nối với hệ thống dịch vụ công mức độ 3, 4. Phân đầu đảm bảo tỷ lệ hồ sơ đăng ký qua mạng đối với các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường đạt tối thiểu 50% tổng số hồ sơ phải thực hiện.

- 100% các phòng, đơn vị thực hiện quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015; tiến tới ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT), quản lý chất lượng theo hệ thống ISO điện tử.

- Đảm bảo mức độ hài lòng của người dân và doanh nghiệp về TTHC đạt trên 80%; mức độ hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan đạt trên 80%.

b) Nhiệm vụ:

- Đẩy mạnh CCHC gắn liền với ứng dụng CNTT, cung cấp dịch vụ công trực tuyến ở mức độ 3, 4 và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 nhằm nâng cao hiệu quả quản lý của Sở. Thường xuyên rà soát các TTHC để chuẩn hóa theo quy trình ISO 9001:2015; tăng cường tiếp nhận, giao trả trực tuyến TTHC mức độ 3, mức độ 4, tạo lập hồ sơ, tài khoản trực tuyến cho người dân, doanh nghiệp.

- Tiếp tục rà soát và tổ chức triển khai có hiệu quả kế hoạch ứng dụng, phát triển CNTT và chuyển đổi số ngành tài nguyên và môi trường đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 theo Kế hoạch số 40/KH-STNMT ngày 28/7/2021 của Sở.

- Tăng cường trao đổi văn bản điện tử giữa các cơ quan hành chính, nâng cao chỉ số mức độ sẵn sàng ứng dụng CNTT của Sở; duy trì và vận hành có hiệu quả Trang thông tin điện tử của Sở.

- Nâng cao mạng máy tính nội bộ, tăng cường cơ sở hạ tầng, trang thiết bị, phương tiện làm việc cho công chức, viên chức, người lao động của các phòng, đơn vị nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ chuyên môn được giao.

- Tăng cường đầu tư trang thiết bị, phương tiện làm việc hiện đại, tiếp tục đầu tư xây dựng, nâng cấp trụ sở, trang thiết bị, phương tiện làm việc nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo, điều hành của Sở.

7. Tổ chức chỉ đạo, điều hành

a) Chỉ tiêu

- Thủ trưởng các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc triển khai thực hiện Kế hoạch CCHC năm 2022 của Sở và xây dựng Kế hoạch của đơn vị phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn; đồng thời, chịu trách nhiệm về kết quả CCHC của đơn vị mình quản lý.

- Thực hiện tự kiểm tra công tác CCHC ít nhất 30% tổng số các phòng, đơn vị trực thuộc Sở.

b) Nhiệm vụ

- Xây dựng và tổ chức triển khai kịp thời Kế hoạch CCHC năm 2022 của Sở một cách cụ thể.

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về CCHC nhằm nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành, kỷ cương, kỷ luật của cán bộ, công chức, viên chức thuộc đơn vị mình quản lý.

- Tiếp tục triển khai việc đánh giá, xếp loại công tác CCHC của các sở, ban, ngành cấp tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố theo Quyết định 1963/QĐ-UBND ngày 10/8/2021 của UBND tỉnh; đánh giá, xếp loại chất lượng hoạt động của các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND tỉnh theo Quyết định số 46/2021/QĐ-UBND ngày 09/8/2021 của UBND tỉnh.

- Tổ chức kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các chủ trương, biện pháp về CCHC, đẩy mạnh CCHC gắn liền với xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số nhằm góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của Sở.

(Các nhiệm vụ cụ thể tại Phụ lục kèm theo)

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ nội dung Kế hoạch, giao trách nhiệm:

- Chánh Văn phòng Sở, Chánh Thanh tra Sở, Trưởng các phòng chuyên môn và Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Sở tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả, đạt được mục tiêu, yêu cầu và nhiệm vụ của Kế hoạch đề ra.

- Thủ trưởng các đơn vị, các Trưởng phòng trực thuộc Sở chịu trách nhiệm chính trong việc tổ chức triển khai thực hiện các nội dung trong Kế hoạch CCHC năm 2022 của Sở với các nội dung liên quan. Kết quả đánh giá công tác CCHC năm 2022 của các phòng, đơn vị là tiêu chí để bình xét các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng của tập thể và cá nhân.

2. Chế độ báo cáo:

- Các phòng, các đơn vị trực thuộc Sở báo cáo kết quả thực hiện công tác CCHC về Sở trước 13 giờ ngày 15 của tháng cuối kỳ báo cáo (*qua Văn phòng Sở*) để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh (định kỳ và đột xuất).

Thời điểm chốt số liệu của từng loại báo cáo cụ thể như sau:

- Báo cáo Quý I/2022: Thời gian chốt số liệu tính từ ngày 15/12/2021 đến 14/3/2022.

- Báo cáo 6 tháng đầu năm 2022: Thời gian chốt số liệu tính từ ngày 15/12/2021 đến ngày 14/6/2022.

- Báo cáo Quý III/2022: Thời gian chốt số liệu tính từ ngày 15/6/2022 đến ngày 14/9/2022.

- Báo cáo tổng hợp năm 2022: Thời gian chốt số liệu tính từ ngày 15/12/2021 đến ngày 14/12/2022.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị phản ánh về Văn phòng Sở để tổng hợp báo cáo Lãnh đạo Sở xem xét, điều chỉnh nội dung Kế hoạch cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (để b/c);
- Sở Nội vụ;
- GD và các PGD Sở;
- Văn phòng Sở, Thanh tra Sở;
- Các phòng, ĐVTT Sở;
- Lưu: VT, Hồ sơ CCHC.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Văn Toàn

Phụ lục: NHIỆM VỤ CỤ THỂ TRIỂN KHAI CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2022
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 50/KH-STNMT ngày 29 tháng 12 năm 2021 của Sở Tài nguyên và Môi trường)

TT	Nội dung, nhiệm vụ	Sản phẩm	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
I.	CẢI CÁCH THỂ CHẾ				
1.	Kịp thời tham mưu Sở trình HĐND và UBND tỉnh ban hành mới hoặc sửa đổi, bổ sung các văn bản QPPL thuộc lĩnh vực quản lý. Bảo đảm 100% văn bản QPPL tham mưu ban hành theo đúng thẩm quyền, trình tự và đúng tiến độ đề ra.	Nghị quyết, Quyết định	Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở có liên quan	Văn phòng Sở	Năm 2022
2.	Kế hoạch rà soát VB QPPL năm 2022	Kế hoạch	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở	Trước ngày 15/01/2022
3.	Tự kiểm tra và rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL về lĩnh vực tài nguyên và môi trường, đề tham mưu, đề xuất cấp có thẩm quyền hủy bỏ, sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật.	Báo cáo kết quả tự kiểm tra, rà soát, hệ thống hoá văn bản QPPL	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở có liên quan	Quý IV/2022
4.	Theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2022	Kế hoạch	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở	Trước ngày 15/01/2022
5.	Tăng cường năng lực phản ứng chính sách, kịp thời xử lý các vấn đề mới phát sinh trong tổ chức thi hành pháp luật	Các văn bản xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở	Trước ngày 10/12/2022
II.	CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH				
1.	Xây dựng kế hoạch kiểm soát TTHC năm 2022	Kế hoạch	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị có thực hiện TTHC	Trước ngày 20/01/2022
2.	Xây dựng kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC năm 2022 (hoặc danh mục TTHC cần rà soát ban hành kèm Kế hoạch kiểm soát TTHC)	Kế hoạch	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị có thực hiện TTHC	Trước ngày 20/01/2022
3.	Rà soát văn bản QPPL để xây dựng, tham mưu Sở trình UBND tỉnh ban hành quyết định công bố các TTHC mới, sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ theo quy định	Dự thảo các Quyết định công bố TTHC	Các phòng, đơn vị có thực hiện TTHC	Văn phòng Sở	Khi có văn bản mới ban hành
4.	Rà soát, nghiên cứu, đề xuất phương án đơn giản	Báo cáo phương án	Các phòng, đơn vị	Văn phòng Sở	Khi có yêu cầu

	hóa TTHC	đơn giản hoá TTHC	có thực hiện TTHC		của UBND tỉnh
5.	Niêm yết, công khai 100% các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở	Niêm yết tại Bộ phận một cửa, Trang TTĐT của Sở, Hệ thống thông tin TTHC của tỉnh	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị có thực hiện TTHC	Khi có Quyết định công bố TTHC mới
6.	Xử lý các phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức liên quan đến quy định hành chính và hành vi hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của đơn vị	Báo cáo kết quả giải quyết	Các phòng, đơn vị có thực hiện TTHC	Văn phòng Sở	Khi có phản ánh, kiến nghị
7.	Tập trung giải quyết và tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình giải quyết TTHC, đảm bảo đúng quy trình và thời gian quy định	Kết quả giải quyết TTHC	Các phòng, đơn vị có thực hiện TTHC	Các phòng, đơn vị có thực hiện TTHC	Năm 2022
8.	Số hóa kết quả giải quyết TTHC đang còn hiệu lực và có giá trị sử dụng thuộc thẩm quyền giải quyết	Kết quả giải quyết TTHC được số hóa	Các phòng, đơn vị có thực hiện TTHC	Các phòng, đơn vị có thực hiện TTHC	Năm 2022
III.	CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY HÀNH CHÍNH				
1.	Rà soát, sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy của Sở	Quyết định	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở	Năm 2022
IV.	CẢI CÁCH CÔNG VỤ				
1.	Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có cơ cấu hợp lý, đáp ứng tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm và khung năng lực theo quy định	Đề án	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở	2022-2025
2.	Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC	Kế hoạch	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở	Tháng 01/2022
3.	Cử công chức, viên chức đi đào tạo, bồi dưỡng theo nhu cầu công việc và vị trí việc làm	Quyết định	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở	Khi có yêu cầu
4.	Thực hiện việc đánh giá cán bộ, công chức, viên chức trên cơ sở kết quả thực hiện nhiệm vụ trong năm	Quyết định	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở	Năm 2022
V.	CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG				
1.	Triển khai thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP, Nghị định số 117/2013/NĐ-CP đối với các cơ quan hành chính nhà nước; triển khai Nghị định số 60/2021/NĐ-CP đối với	- Ban hành, sửa đổi, bổ sung quy chế chi tiêu nội bộ. - Báo cáo kết quả thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm.	Văn phòng Sở, các đơn vị trực thuộc Sở	Các phòng, đơn vị có liên quan	Năm 2022

	đơn vị sự nghiệp công lập	- Thực hiện Quy chế công khai tài chính. - Thực hiện chế độ báo cáo về thực hành tiết kiệm chống lãng phí.			
VI.	XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ, CHÍNH QUYỀN SỐ				
1.	Triển khai kế hoạch ứng dụng, phát triển CNTT và chuyển đổi số ngành tài nguyên và môi trường	Báo cáo	Trung tâm KT-CNTT TN&MT	Các phòng, đơn vị có liên quan	Năm 2022
2.	Thường xuyên rà soát các TTHC để chuẩn hóa theo quy trình ISO 9001:2015; tăng cường tiếp nhận, giao trả trực tuyến TTHC mức độ 3, mức độ 4, tạo lập hồ sơ, tài khoản trực tuyến cho người dân, doanh nghiệp	Báo cáo	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị có thực hiện TTHC	Năm 2022
3.	Áp dụng hệ thống QLCL theo TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của cơ quan	Quyết định công bố hệ thống QLCL	Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở	Văn phòng Sở	Năm 2022
VII.	CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH				
1.	Ban hành kế hoạch cải cách hành chính; kế hoạch tuyên truyền CCHC năm 2022	Kế hoạch	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở	Trước ngày 05/01/2022
2.	Kiểm tra CCHC, kiểm soát TTHC, Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 và thực hiện ý kiến chỉ đạo năm 2022	Kế hoạch và Báo cáo kết quả kiểm tra	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở	Năm 2022
3.	Báo cáo công tác CCHC năm 2022	Các báo cáo: Quý I, 6 tháng, Quý III, năm 2022	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở	Theo định kỳ
4.	Duy trì và nâng cao chất lượng Chuyên mục CCHC trên Trang thông tin điện tử của Sở	Các tin bài liên quan đến CCHC	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở	Năm 2022
5.	Gửi báo cáo và tài liệu kiểm chứng để đánh giá, xếp hạng công tác CCHC trong năm của Sở	Tài liệu kiểm chứng	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị có liên quan	Tháng 12/2022
6.	Gửi báo cáo và tài liệu kiểm chứng để đánh giá, xếp loại chất lượng hoạt động trong năm của Sở	Tài liệu kiểm chứng	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị có liên quan	Tháng 12/2022